TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN B** TỈNH LÂM ĐỒNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **38**/2019/HNGĐ-ST
Ngày 05-9-2019
V/v tranh chấp: *"Ly hôn"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B
TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Biên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Sáu
2. Ông Phạm Đức Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Thành - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên toà: Bà Lâm Thị Hồng- Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 08/2019/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 về tranh chấp "*Ly hôn*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 7 năm 2019, Quyết định hoãn phiên toà số 15/2019/QĐST-HNGĐ ngày 08/8/2019, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn*: Chị **Hoàng Thị Hồng Q**, Sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn 4, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Có mặt.*

2. *Bị đơn*: Anh **Nguyễn Thành P**, Sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn An Bình, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng. *Vắng mặt*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 26/12/2018 của nguyên đơn chị Hoàng Thị Hồng Q và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P quen biết và tìm hiểu nhau trong khoảng 03 năm thì quyết định đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 18/10/2013 tại UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng, hôn nhân giữa chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và được hai bên gia đình đồng ý. Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân

do cả hai vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, anh Nguyễn Thành P thường xuyên tụ tập bạn bè nhậu nhẹt, chơi bời, không chịu làm ăn, không chăm lo xây dựng gia đình. Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở thôn 4, xã L, huyện B để sinh sống từ tháng 08/2018 và từ đó đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau nữa, phần ai người đó sống, không ai quan tâm đến ai, không xây dựng kinh tế chung. Nay tình cảm vợ chồng không còn nên chị Hoàng Thị Hồng Q xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành P.

- Về con chung: chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng Nhật T, sinh ngày 05/4/2014. Từ khi vợ chồng không còn sống chung với nhau cho đến nay, chị Hoàng Thị Hồng Q trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Nay chị Hoàng Thị Hồng Q yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung cho đến khi đủ 18 tuổi, không yêu cầu anh Nguyễn Thành P có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P không có tài sản chung, không có nợ chung, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Thành P đã được Toà án thông báo việc thụ lý vụ án, triệu tập làm việc nhiều lần nhưng đều vắng mặt.

Tòa án đã tiến hành mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải nhưng không được vì lý do anh Nguyễn Thành P vắng mặt.

Sau đó, chị Hoàng Thị Hồng Q có đơn đề nghị không tiến hành hòa giải nên Tòa án không tiếp tục tiến hành hòa giải vụ án nữa.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Hoàng Thị Hồng Q vẫn giữ nguyên yêu cầu nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử cho chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P được ly hôn; Về con chung: đề nghị Hội đồng xét xử giao cho chị Hoàng Thị Hồng Q được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Nguyễn Hoàng Nhật T, sinh ngày 05/4/2014 đến khi con chung đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị Hồng Q không yêu cầu anh Nguyễn Thành P cấp dưỡng nuôi con chung nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu giải quyết nên nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét; Về án phí: đề nghị Hội đồng xét xử buộc chị Hoàng Thị Hồng Q phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Thành P đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Nguyên đơn chị Hoàng Thị Hồng Q khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Thành P nên xác định quan hệ tranh chấp "*Ly hôn"* và thuộc thẩm quyền của Tòa án giải quyết theo quy định khoản 1 Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án:

[3] Về quan hệ hôn nhân: chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P quen biết và tìm hiểu nhau trong khoảng 03 năm thì được hai bên gia đình đồng ý, có tổ chức lễ cưới theo phong tục và tự nguyện đăng ký kết hôn với nhau vào ngày 18/10/2013 tại UBND xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng là hôn nhân hoàn toàn tự nguyện, hợp pháp và được pháp luật bảo vệ.

Theo chị Hoàng Thị Hồng Q trình bày: Trong thời gian sống chung vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân do cả hai vợ chồng có quan điểm sống khác nhau, anh Nguyễn Thành P thường xuyên tụ tập bạn bè nhậu nhẹt, chơi bời, không chịu làm ăn, không chăm lo xây dựng gia đình. Vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, chị đã nhiều lần bỏ về nhà mẹ đẻ để sinh sống nhưng vì thương con nên chị trở lại sinh sống cùng anh Phúc nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không hoà hợp, vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn nên chị về nhà mẹ đẻ ở thôn 4, xã L, huyện B để sinh sống từ tháng 08/2018 và từ đó đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau, phần ai người đó sống, không ai quan tâm đến ai, không xây dựng kinh tế chung. Nay mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, tình cảm vợ chồng không còn nữa, nếu kèo dài sẽ ảnh hưởng cuộc sống của cả hai và con chung nên chị Hoàng Thị Hồng Q xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành P.

Tại biên bản xác minh ngày 19/02/2019, chính quyền địa phương nơi chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P sinh sống cho biết: giữa chị Q và anh Nguyễn Thành P thường xuyên thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã, chị Q bỏ về nhà mẹ đẻ để sinh sống một thời gian, sau đó trở về nhưng vợ chồng tiếp tục xảy ra mâu thuẫn nên từ tháng 8/2018 đến nay chị Hoàng Thị Hồng Q đưa con chung về nhà mẹ đẻ để sinh sống, vợ chồng không còn chung sống với nhau nữa.

Như vậy, có cơ sở khẳng định trong cuộc sống chung giữa chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P không hạnh phúc nên từ tháng 8/2018 đến nay giữa chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P không còn sống chung với

nhau nữa, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc nhau, không xây dựng kinh tế chung, phần ai người ấy sống.

Mặt khác, trong suốt quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Nguyễn Thành P đến Tòa án để làm việc, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Nguyễn Thành P đều vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hay trở ngại khách quan. Chứng tỏ anh Nguyễn Thành P có thái độ bỏ mặc, không có thiện chí hòa giải hàn gắn tình cảm vợ chồng, muốn dây dưa kéo dài gây khó khăn cho việc giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Hoàng Thị Hồng Q vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với anh Nguyễn Thành P. Điều đó càng chứng tỏ trong thời gian qua, chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn vợ chồng kéo dài, cả hai người đã vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ chồng, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy, áp dụng Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P được ly hôn là có cơ sở và đúng pháp luật.

[4] Về con chung: Trong thời gian sống chung, chị Hoàng Thị Hồng Q và anh Nguyễn Thành P có 01 người con chung là Nguyễn Hoàng Nhật T, sinh ngày 05/4/2014. Từ khi vợ chồng không còn sống chung với nhau cho đến nay, con chung do chị Hoàng Thị Hồng Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc vẫn phát triển bình thường. Nay chị Hoàng Thị Hồng Q yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung đến khi đủ 18 tuổi. Còn anh Nguyễn Thành P được Toà án hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt nên không thể hiện ý chí, nguyện vọng về quyền nuôi con. Xét thấy, cháu Nguyễn Hoàng Nhật T còn quá nhỏ, cần sự quan tâm chăm sóc trực tiếp của người mẹ và sự ổn định trong cuộc sống. Do vậy, Hội đồng xét xử thầy rằng cần tiếp tục giao con chung là Nguyễn Hoàng Nhật T, sinh ngày 05/4/2014 cho chị Hoàng Thị Hồng Q trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của pháp luật. chị Hoàng Thị Hồng Q không yêu cầu anh Nguyễn Thành P cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: chị Hoàng Thị Hồng Q trình bày không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về nợ chung: chị Hoàng Thị Hồng Q trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 143, Điều 144, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Hoàng Thị Hồng Q xin ly hôn nên buộc chị Hoàng Thị Hồng Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 143, Điều 144, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc *"Ly hôn"* của chị Hoàng Thị Hồng Q với anh Nguyễn Thành P.

Xử cho chị Hoàng Thị Hồng Q với anh Nguyễn Thành P được ly hôn.

2. Về con chung: Tiếp tục giao con chung là Nguyễn Hoàng Nhật T, sinh ngày 05/4/2014 cho chị Hoàng Thị Hồng Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, chị Hoàng Thị Hồng Q không yêu cầu anh Nguyễn Thành P cấp dưỡng nuôi con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của luật hôn nhân và gia đình.

3. Về án phí: Buộc chị Hoàng Thị Hồng Q phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm xin ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Hoàng Thị Hồng Q đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số AA/2016/0013247 ngày 09/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lâm Đồng, chị Hoàng Thị Hồng Q đã nộp đủ án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết .

"Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND xã L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Trần Văn Biên